TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 139/2021/HS-ST
Ngày: 26/8/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hiệu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hương

Bà Trần Thị Ngọc Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Xuân Tú - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Trịnh Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 141/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 157/2021/QĐXXST-HS ngày 12/8/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1993; tại thành phố Th, tỉnh Thanh Hóa; Hộ khẩu thường và nơi cư trú: Thôn Th, phường Q, thành phố Th, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc Th và bà Đỗ Thị Ch; có vợ là Lê Thị T và 02, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án: Ngày 11/03/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội *"Cố ý gây thương tích"*. Ngày 08/06/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*. Tổng hợp với 03 nămg tù theo bản án số 49 ngày 11/3/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án là 05 năm 06 tháng tù. Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ 09/3/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

*** Người bị hại:**

1. Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn N, phường N, thị xã Ng, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Vũ Mạnh H1, sinh năm 1958

Địa chỉ: Tiểu khu 3, phường H, thị xã Ng, tỉnh Thanh Hóa.

3. Anh Dương Văn Th, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn H, phường N, thị xã Ng, tỉnh Thanh Hóa.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Vũ Đại Đ, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Tiểu khu 3, phường H, thị xã Ng, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn Ph, phường N, thị xã Ng, tỉnh Thanh Hóa.

3. Anh Lê Xuân Đ, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn H, phường N, thị xã Ng, tỉnh Thanh Hóa.

4. Chị Ngọ Thị T, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn H, phường N, thị xã Ng, tỉnh Thanh Hóa.

5. Chị Lê Thị B, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Thôn H, phường N, thị xã Ng, tỉnh Thanh Hóa.

6. Anh Trần Văn Th, sinh năm 2003.

Địa chỉ: Thôn L, phường Ch, thị xã Ng, tỉnh Thanh Hóa.

7. Anh Phùng Sỹ Th, sinh năm 2003.

Địa chỉ: Thôn K, phường N, thị xã Ng, tỉnh Thanh Hóa.

8. Anh Lê Văn T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn Nh, phường N, thị xã Ng, tỉnh Thanh Hóa.

9. Anh Trần Tuấn A, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn L, xã T, thị xã Ng, tỉnh Thanh Hóa.

10. Anh Ngô Đức Đ, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn H, phường Tr, thị xã Ng, tỉnh Thanh Hóa.

Người bị hại và người làm chứng đề vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18h00 ngày 14/11/2020, Nguyễn Ngọc Đ, trú tại thôn Th, phường Q, TP. Th, tỉnh Thanh Hóa, ăn uống cùng một số bạn bè tại nhà anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1985 địa chỉ tiểu khu 5, phường H, thị xã Ng thì thiếu đồ ăn, nên Đ đã mượn chiếc xe ô tô Ford Ranger màu trắng BKS 36C-293.32 của Nguyễn Đình H, sinh năm 1984 địa chỉ thôn N, phường N, thị xã Ng, tỉnh Thanh Hóa đi mua thêm đồ ăn.

Khoảng 18h15’ cùng ngày, Nguyễn Ngọc Đ trên đường lái xe đi mua đồ ăn đến đoạn đường phía trước phòng Gym Đức Luật, địa chỉ tiểu khu 6, phường H, thị xã Ng thì đồng thời có 03 xe mô tô không rõ biển kiểm soát, trên mỗi xe có 2 đối tượng nam giới chưa rõ danh tính, đều mặc áo mưa ngụy trang che kín người, đeo khẩu trang, đi ngay sau xe ô tô của Nguyễn Ngọc Đ. Lúc này, đối tượng ngồi sau xe mô tô thứ nhất dùng súng bắn đạn cao su, bắn liên tiếp 02 (hai) phát vào phòng Gym Đức Luật, lúc này đang có nhiều người trong phòng tập, rồi bỏ chạy. Sau đó, Nguyễn Ngọc Đ tiếp tục lái xe chạy theo hướng thành phố Th. Khi đến khu vực ngã tư QL1A, thuộc địa phận thôn K, phường H, thị xã Ng, do có nhiều phương tiện đang dừng chờ đèn đỏ nên Đ dừng lại. Lúc này Đ nhìn thấy có một số người đi xe máy đến đập vào kính xe ô tô do Đ đang điều khiển chửi bới và yêu cầu Đ xuống xe, nhìn qua gương chiếu hậu Đ cho rằng có nhiều người lùa đuổi và chặn xe Đ, trong đó có xe ô tô Hyundai Santafe màu đỏ, BKS: 36A-440.76 dừng phía sau; để tìm đường chạy thoát nên Đ đã cố ý điều khiển xe Ford Ranger đi lùi, đâm va vào hông bên phải xe Hyundai Santafe màu đỏ, BKS: 36A-440.76, do anh Vũ Đại Đ, sinh năm 1989, trú tại tiểu khu 3, phường H, thị xã Ng điều khiển và tiếp tục phóng thẳng về phía trước, lao lên vỉa hè rồi đâm vào chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 36C1-333.08 của anh Dương Văn Th, sinh năm 1986 trú tại thôn K, phường N, thị xã Ng; gây hư hỏng cho cả 03 (ba) phương tiện. Sau đó, Đ lái xe ô tô Ford Ranger chạy về thành phố Th, tỉnh Thanh Hóa rồi nhờ người trả lại xe cho anh Nguyễn Đình H.

Ngày 09/03/2021, Nguyễn Ngọc Đ đã đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hoá xin đầu thú và khai nhận về hành vi điều khiển xe ô tô Ford Ranger màu trắng BKS 36C-293.32 cố ý đâm va làm hư hỏng xe ô tô Satafe BKS 36A-440.76 và xe mô tô 36C1-333.08. Lời khai của Nguyễn Ngọc Đ phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được (các BL: 18-20; 69-72; 124; 137-175; 176-185; 237-274; 275-293).

*** Khám nghiệm hiện trường, phương tiện:**

1. Hiện trường: Hiện trường xảy ra vụ án được xác định là đoạn đường Km352+900m QL1A thuộc địa phận thôn K, phường N, thị xã Ng, tỉnh Thanh Hoá. Đoạn đường có chiều xe đi theo hướng từ Nam ra Bắc, mặt đường rải nhựa bằng phẳng, có độ rộng mặt đường cho xe cơ giới là 7,0m và làn cho xe thô sơ là 2,0m, mặt đường có vạch sơn chia làn, đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, vẽ sơ đồ hiện trường (các BL: 69-72).

2. Khám nghiệm phương tiện, định giá thiệt hại về tài sản:

* 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Santafe BKS: 36A - 440.76, có các dấu vết sau: Ốp bọc nhựa màu đen vòng cua lốp trước bên phải bị bung bật; Tai trước bên phụ bị móp méo; Chắn bùn lốp trước bên phải bị bung bật, biến dạng; Cánh cửa bên phải phía trước bị móp méo, biến dạng, vết làm tay nắm bị bung bật, trên bề mặt vết bám dính các vết màu trắng dạng sơn; Cánh cửa bên phải phía sau bị móp méo, biến dạng, trên bề mặt vết có bám dính màu trắng dạng sơn; Hông sau bên phải bị móp méo, một phần vết làm mòn sơn, trên bề mặt vết bám dính chất màu trắng dạng sơn; La-zăng bánh xe bên phải phía trước bị cà xước, trên bề mặt

vết có bám dính chất bột màu đen; Mặt ngoài ốp nhựa gương chiếu hậu bên phải có vết cà trượt làm mòn nhựa (73-80).

Kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 05/01/2021 của Hội đồng định giá TTHS tỉnh Thanh Hóa (BL: 124) xác định giá trị thiệt hại của chiếc xe Santafe BKS: 36A - 440.76 là: 39.268.350 đồng.

* 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger BKS: 36C-293.32, có các dấu vết sau: Mặt ngoài ba-đờ-xốc trước bên phải bị móp méo, cong vênh, mặt ngoài có bám dính vết màu xanh, đỏ dạng sơn, KT(60x25)cm; Ba-đờ-xốc bên trái có vết cà xước làm mòn sơn, vết làm ba-đờ-xốc bị móp méo, cong vênh, KT(33x10)cm; Tại vị trí hông bên trái phía sau dưới cụm đèn xi-nhan sau có vết cà trượt làm mòn sơn, vết làm phần hông bị móp méo, trên bề mặt vết có bám dính vết màu đỏ dạng sơn, KT(42x22)cm; Cụm đèn xi-nhan phía sau bên trái bị gãy vỡ, bung bật, KT(30x44)cm; Tại vị trí hông bên phải có vết cà trượt làm mòn sơn, vết làm móp méo phần hông bên phải, trên bề mặt vết bám dính vết màu xanh dạng sơn, KT(30x25)cm (BL: 81-86).

Kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS, ngày 05/01/2021 của Hội đồng định giá TTHS tỉnh Thanh Hóa (BL: 124) xác định giá trị thiệt hại của chiếc xe Ford Ranger BKS: 36C-293.32 là: 15.822.400 đồng.

* 01 (một) xe máy Honda Wave BKS: 36C1 - 333.08, có các dấu vết sau: Mặt ngoài ốp nhựa phía bên phải đầu xe có vết cà trượt làm mòn sơn, KT(7x1)cm; Tay nắm tay phanh bên phải bị cong vênh; Mặt nạ phía trước đầu xe bị gãy vỡ, bung bật, KT(30x27)cm; Cánh yếm bên trái có vết tỳ hằn dạng vân lốp, KT(28x17)cm; Chắn bùn trước bị gãy vỡ, bề mặt vết bám dính vết màu trắng dạng sơn, KT(13x20)cm; Giá để chân bên phải bị cong vênh (87-92).

Kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS, ngày 05/01/2021 của Hội đồng định giá TTHS tỉnh Thanh Hóa (BL: 124) xác định giá trị thiệt hại của chiếc xe Honda Wave BKS: 36C1 - 333.08 là:1.590.000 đồng.

Tổng thiệt hại về tài sản trong vụ là: 56.680.750 đồng (Năm mươi sáu triệu sáu trăm tám mươi nghìn bảy trăm năm mươi đồng).

3. Vật chứng của vụ án:

2.1. Vật chứng đã được xử lý bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu gồm: 02 (hai) xe ô tô gồm Huyndai Santafe BKS: 36A - 440.76 và Ford Ranger BKS: 36C - 293.32; 01 (một) xe máy: Wave BKS 36C1 - 333.08.

2.2. Vật chứng khác:

01 (một) thẻ nhớ Micro SD HC màu đen, đã qua sử dụng bên trong có chứa 01 (một) tệp video mang tên: "7414672786195921607.mp4" dung lượng 13.2MB (13,892,857 bytes), lưu cùng hồ sơ vụ án.

*** Về dân sự**:

Ông Vũ Mạnh H1 là chủ chiếc xe chiếc xe xe Hyundai Santafe màu đỏ, BKS 36A-440.76 báo cáo chi phí sữa chữa hư hỏng của chiếc xe là: 50.053.000 đồng; yêu cầu Nguyễn Ngọc Đ đền bù toàn bộ số tiền này, đề nghị Cơ quan pháp

luật làm rõ hành vi của Nguyễn Ngọc Đ và xử lí nghiêm minh trước pháp luật (BL: 134,135; 160-163).

Ngày 02/6/2021, anh Dương Văn Th là chủ chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 36C1-333.08 báo cáo về việc hai bên đã tự thỏa thuận đền bù dân sự, đề nghị Cơ quan pháp luật xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Ngọc Đ (139 -147).

Ngày 20/04/2021, anh Nguyễn Đình H là chủ chiếc xe chiếc xe Ford Ranger màu trắng BKS: 36C-293.32 không yêu cầu Nguyễn Ngọc Đ đền bù dân sự, đề nghị Cơ quan pháp luật làm rõ hành vi của Nguyễn Ngọc Đ và xử lí nghiêm minh trước pháp luật (BL: 173).

Đối với hành vi sử dụng súng bắn đạn cao su vào phòng Gym Đức Luật ở tiểu khu 6, phường, thị xã Ng của nhóm đối tượng điều khiển xe mô tô đi phía sau xe ô tô do Nguyễn Ngọc Đ điều khiển có dấu hiệu tội *"Gây rối trật tự công cộng"*, quy định tại Điều 318 Bộ luật Hình sự. Cơ quan điều tra đã tiến hành khởi tố vụ án và điều tra theo quy định của pháp luật nhưng đến nay chưa xác định được các đối tượng gây án. Do thời hạn điều tra đã hết, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hoá ra Quyết định tách vụ án hình sự để điều tra trong một vụ án khác.

* Tại bản Cáo trạng số 80/CT-VKS-P2 ngày 20/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã truy tố ra trước Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa để xét xử bị can Nguyễn Ngọc Đ về tội "Cố ý làm hư hoảng tài sản" theo điểm b, g khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đối với bị cáo Nguyễn Ngọc Đ về tội danh như cáo trạng số 80/CT-VKS-P2 và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm b, g khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đ từ 30 đến 36 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo Đ và bị hại Dương Văn Th, Nguyễn Đình H đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại dân sự; bị cáo tự nguyện nộp số tiền 10.000.000 đồng tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa để bồi thường cho anh Vũ Mạnh H1.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm đối với phần chưa bồi thường.

* Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ thống nhất với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

* Ý kiến của bị hại: Tại phiên tòa các bị hại vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra, với nội dung: Bị hại Dương Văn Th và Nguyễn Đình H đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại dân sự, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản nào khác và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo (Bút lục 139 -147, 173). Bị hại Vũ Mạnh H1 yêu cầu bị cáo phải bồi thường toàn

bộ chi phí sửa xe Hyundai Santafe BKS 36A-440.76 là 50.053.000 đồng (Bút lục 131, 132, 134,135; 160-163).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị hại vắng mặt, tuy nhiên đã có lời khai trong quá trình điều tra, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại, người làm chứng theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hành vi phạm tội của bị cáo

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người bị hại, người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra, đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 18h30’ ngày 14/11/2020, bị cáo Nguyễn Ngọc Đ điều khiển xe ô tô Ford Ranger BKS: 36C-293.32 đi từ tiểu khu 5, phường H, thị xã Ng, tỉnh Thanh Hóa đến khu vực ngã tư QL1A, thuộc địa phận thôn K, phường N, thị xã Ng, tỉnh Thanh Hóa, do có nhiều phương tiện đang dừng chờ đèn đỏ nên Đ dừng xe lại. Đ nhìn qua gương chiếu hậu thì thấy có người phía sau, nên Đ cho rằng những người này lùa đuổi, chặn xe của Đ; Đ cố tìm đường chạy thoát nên đã điều khiển xe Ford Ranger BKS: 36C-293.32 lùi mạnh về phía sau, đâm va vào hông bên phải xe Hyundai Santafe màu đỏ, BKS: 36A-440.76, do anh Vũ Đại Đ, sinh năm 1989, trú tại tiểu khu 3, phường H, thị xã Ng, tỉnh Thanh Hóa điều khiển đang đứng phía sau chờ đèn đỏ, sau đó tiếp tục phóng thẳng về phía trước, lao lên vỉa hè rồi đâm vào chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 36C1-333.08 của anh Dương Văn Th, sinh năm 1986 trú tại thôn K, phường N, thị xã Ng, gây hư hỏng cho cả 03 phương tiện; Tổng thiệt hại tài sản được định giá là 56.478.000 đồng (Năm mươi sáu triệu bốn trăm bảy mươi tám nghìn đồng).

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác, trị giá 56.478.000 đồng, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Tại bản án số 115/2016/HSST ngày 08/06/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá đã xác định bị cáo tái phạm theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999. Nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc Đ đã phạm vào tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Bị cáo phạm tội nghiêm trọng, tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, ảnh hưởng xấu đến tình xã hội; hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Gây tâm lý hoang mang cho những người tham gia giao thông. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[2.3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Sau khi thực hiện hành vi phạm tội thì bị cáo đã đến cơ quan điều tra đầu thú và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Bị cáo đã tác động với gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại; người bị hại (anh Th, anh H) xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu, đã có hai tiền án.

[2.4] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện để bị cáo cải tạo thành công dân có ích cho xã hội, tuân thủ pháp luật. Mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2.5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại anh Dương Văn Th, anh Nguyễn Đình H về việc bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho anh Th là 1.590.000^{đ} và anh H là 15.822.400^{đ}; anh Th và anh H không yêu cầu gì thêm về phần dân sự.

Bị hại anh Vũ Đình H1 yêu cầu bị cáo phải bồi thường toàn bộ chi phí sửa xe Hyundai Santafe BKS 36A-440.76 là 50.053.000 đồng theo bảng thanh toán của Công ty TNHH Tân Hoàng - TACO (Bút lục 132), đây là giá thay thế mới, sửa chữa các bộ phận bị hư hỏng. Tuy nhiên theo Kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 05/01/2021 của Hội đồng định giá tố tụng hình sự tỉnh Thanh Hóa (Bút lục 124) xác định giá trị thiệt hại của chiếc xe Santafe BKS: 36A - 440.76 là: 39.268.350 đồng. Vì vậy, có căn cứ buộc bị cáo Đ phải bồi thường cho anh H số tiền 39.268.350 đồng, Bị cáo đã tác động với gia đình tự nguyện nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa số tiền 10.000.000^{đ} để bồi thường cho anh Vũ Mạnh H1, số tiền còn lại Đ phải bồi thường cho anh H là 29.268.350^{đ}.

[2.6] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Đối với phần yêu cầu bồi thường thiệt hại của anh H1 không được Tòa án chấp nhận, tuy nhiên anh H1 vắng mặt tại phiên tòa nên không được nghe giải thích để quyết định rút hay không rút phần yêu cầu bồi thường chưa phù hợp. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi cho người xử vắng mặt, anh H1 không phải chịu án phí đối với phần yêu cầu bồi thường không được chấp nhận là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: Điểm b, g khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 589 Bộ luật Dân sự. Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 6, điểm a, c, d khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản"

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc Đ 33 (Ba mươi ba) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 09/3/2021.

- Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận bị cáo Đ đã bồi thường cho bị hại Dương Văn Th là 1.590.000^{đ}, bị hại Nguyễn Đình H là 15.822.400^{đ}.

Buộc bị cáo Đ phải bồi thường cho anh Vũ Mạnh H1 số tiền 39.268.350^{đ}, nhưng được trừ đi số tiền 10.000.000^{đ} bị cáo đã tự nguyện nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa theo Biên lai thu tiền số AA/2019/0000732 ngày 24/8/2021. Số tiền còn lại bị cáo Đ phải tiếp tục bồi thường cho anh H1 là 29.268.350^{đ}. Anh H1 có quyền liên hệ với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa để nhận số tiền 10.000.000^{đ} nói trên.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ khoản tiền bồi thường thì phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.463.000^{đ} án phí dân sự sơ thẩm (đã làm tròn số).

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- TAND cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Thi hành án tỉnh Thanh Hóa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Hiệu